

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẢO LỘC
TỈNH LÂM ĐỒNG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 103/2017/HSST

Ngày: 11/12/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẢO LỘC TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Khắc Quảng;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Xuân Ty, bà Nguyễn Thị Văn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đoàn Thị Thuận - Là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bảo Lộc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bảo Lộc tham gia phiên tòa:
Ông Hồ Ngọc Huy - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 11 tháng 12 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bảo Lộc, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 102/2017/HSST, ngày 08 tháng 11 năm 2017, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Hoài T**; tên gọi khác: Không; sinh năm 1982; tại: Đồng Nai; nơi ĐKKHKT và cư trú: Tổ X, thị trấn L, huyện B, tỉnh Lâm Đồng; văn hóa: 12/12; nghề nghiệp: Làm vườn; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên chúa; con ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1964; con bà Nguyễn Thị Bạch Y, sinh năm 1964; cả hai đang sinh sống tại xã L, huyện B, tỉnh Lâm Đồng; bị cáo là con lớn nhất trong gia đình có ba anh em; vợ là: Hoàng Thị H, sinh năm 1985, hiện sinh sống tại: Tổ X, thị trấn L, huyện B, tỉnh Lâm Đồng; bị cáo có 02 người con, lớn sinh năm 2007, nhỏ sinh năm 2010; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại, (Có mặt).

Người bị hại: Công ty Cổ phần Du lịch B;

Địa chỉ: Số X đường T, phường B, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng;

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Đặng Duy B, sinh năm 1977;

Trú tại: Số X đường P, Phường B, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng, (Vắng mặt);

Người có nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1983, (Có mặt);

Trú tại: Thôn X, xã L, huyện B, tỉnh Lâm Đồng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ ngày 20/8/2017 Nguyễn Hoài T cùng với Nguyễn Văn H, Nguyễn Bá H1 đi bằng 02 xe mô tô từ huyện Bảo Lâm đến nhà hàng khách sạn Du lịch B để Massage. Sau khi Massage xong, T đi ra ngoài chờ H và H1, khi đi ngang

qua khu vực phòng kỹ thuật của Nhà hàng thì T nhìn thấy cửa phòng kỹ thuật không khóa (không có người trông coi), vì vậy T nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. T đi vào trong phòng kỹ thuật trộm cắp được 01 chiếc kim và 01 ổ cắm điện rồi mang ổ cắm điện ra xe mô tô của mình cất giấu. Sau đó T cầm chiếc kim tiếp tục quay lại phòng kỹ thuật tìm tài sản để trộm cắp, khi đi tới cửa phòng thì T gặp H đi ra, T nói với H rằng “*Mày đứng canh cửa cho tao*”, thì H không nói gì; rồi T đi vào phòng kỹ thuật dùng chiếc kim cạy khóa tủ, trộm cắp được 01 đầu máy karaoke hiệu Hanet, 01 máy chiếu hiệu Sony, 01 sợi dây điện nguồn của máy chiếu và 01 sợi dây cáp nối máy chiếu với máy vi tính. Sau đó T bỏ lại chiếc kim trong phòng và mang các tài sản trộm cắp ra ngoài; khi ra khỏi phòng nhìn thấy H thì T đưa cho H 01 đầu máy karaoke nói H giấu đi nhưng H không đồng ý. Sau đó, T mang toàn bộ tài sản trộm cắp được ra xe mô tô và tiếp tục đi nhậu cùng H và H1. Nhậu xong thì T chở H về huyện Bảo Lâm, trên đường đi H xin T 01 ổ cắm điện vừa trộm cắp được thì T đồng ý. Vào ngày 23/8/2017, tại Cơ quan điều tra bị cáo T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và giao nộp tang vật vụ án.

Theo kết luận định giá số 64/KL-HĐĐG, ngày 29/8/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Bảo Lộc thì toàn bộ số tài sản do bị cáo T chiếm đoạt của Công ty Cổ phần Du lịch B có giá trị là 6.900.000đ.

Tại bản Cáo trạng số 104/CT-VKS, ngày 06 tháng 11 năm 2017, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bảo Lộc đã truy tố bị cáo Nguyễn Hoài T về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên Cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 138, các điểm h, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Hoài T từ 09 đến 12 tháng tù.

Bị cáo Nguyễn Hoài T khai nhận, đã thực hiện hành vi phạm tội đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã nêu, bị cáo không thắc mắc, khiếu nại gì về nội dung Cáo trạng, bị cáo thấy đúng với tội của mình, xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Bị cáo Nguyễn Hoài T là người có đầy đủ nhận thức, bị cáo biết rõ việc lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu tài sản để trộm cắp là hành vi nguy hiểm cho xã hội, bị pháp luật nghiêm cấm, nhưng vì muốn có tiền tiêu xài nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Vào ngày 20/8/2017, bị cáo đã có hành vi trộm cắp 01 đầu máy karaoke hiệu Hanet, 01 máy chiếu hiệu Sony, 01 sợi dây điện nguồn của máy chiếu và 01 sợi dây cáp nối máy chiếu với máy vi tính của Công ty Cổ phần Du lịch B, có tổng giá trị tài sản là 6.900.000đ. Hành vi của bị cáo đã có đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được qui định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự.

[2] Xét tính chất hành vi phạm tội do bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện thái độ coi thường pháp luật; hành vi trên không những xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân mà còn gây mất trật tự trị an ở địa phương. Vì vậy cần lên cho bị cáo một hình phạt phù hợp để giáo dục riêng và phòng ngừa

chung. Tuy nhiên cũng thấy rằng, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thật thà khai báo, tài sản đã thu hồi trả lại cho người bị hại, người bị hại có đơn xin bãi nại giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, vì vậy cần áp dụng các điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ cho bị cáo một phần. Xét bị cáo có việc làm và nơi cư trú ổn định nên không cần cách ly ra khỏi đời sống xã hội mà giao cho chính quyền địa phương giám sát giáo dục là phù hợp.

[3] Trong vụ án này còn có đối tượng Nguyễn Văn H, là người được bị cáo T nhờ đứng canh cửa, tuy nhiên tại thời điểm trên H không biết được mục đích của T vào phòng kỹ thuật để trộm cắp tài sản, vì vậy không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với H trong vụ án này. Đối với hành vi xin chiếc ổ cắm điện của bị cáo T về sử dụng, mặc dù H biết đó tài sản do T trộm cắp mà có, tuy nhiên giá trị tài sản nhỏ (dưới 2.000.000đ) nên Cơ quan điều tra đã xử phạt vi phạm hành chính đối với H là thỏa đáng.

[4] *Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng:* Quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã thu hồi toàn bộ tài sản trả lại cho Công ty Cổ phần Du lịch B, đại diện Công ty Cổ phần Du lịch B là anh Đặng Duy B không yêu cầu gì nên không đề cập đến.

Riêng đối với chiếc kim do bị cáo sử dụng phạm tội, là vật dụng của Công ty Cổ phần Du lịch B có giá trị sử dụng, vì vậy cần trả lại cho Công ty Cổ phần Du lịch B là phù hợp.

[5] Về án phí: Căn cứ Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự, Luật phí và lệ phí số 97/2015, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí tòa án buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hoài T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 138, các điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 60 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo **Nguyễn Hoài T 12 (Mười hai)** tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là **24 (Hai mươi bốn)** tháng, tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Nguyễn Hoài T cho Ủy ban nhân dân thị trấn Lộc Thắng, huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trong trường hợp bị cáo có sự thay đổi nơi cư trú thì việc thi hành án được thực hiện theo quy định tại khoản 1 điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trả lại cho Công ty Cổ phần Du lịch B 01 chiếc kim chiều dài 18cm, phần tay cầm cuốn bằng keo màu đen. *(Theo biên bản giao nhận ngày 08/11/2017 giữa Cơ quan điều tra Công an thành phố Bảo Lộc với Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bảo Lộc).*

Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, người có nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử

phúc thẩm. Đối với người vắng mặt, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo qui định của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng
- VKSND tỉnh Lâm Đồng
- VKSND thành phố Bảo Lộc
- Người tham gia tố tụng
- Chi cục T.H.A.
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Khắc Quảng